

Bản án số: 135/2024/HS-ST

Ngày: 22-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Lệ Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trương Thế Khôi**

2. Ông **Đinh Nguyên Mạnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Đức Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Lương Thuý Hà** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2024/HS-ST ngày 07/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 10/5/2024, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Đức C – sinh năm 1994; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 6, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Đình C (đã chết); con bà: Phùng Thị Thanh H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Ngày 18/4/2019, bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ra trại ngày 21/12/2020, đã xoá án tích); Ngày 19/10/2023, Công an phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 24/10/2023, Công an phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Danh chỉ bản số: 132, lập ngày 04/02/2024 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo bị bắt (quả tang) ngày 25/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

2. Vũ T A – sinh năm 1994; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 357 phố Đ, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Đ; con bà: Nghiêm Thị Thu H; vợ: Mai Thu H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số: 133, lập ngày 04/02/2024 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo bị bắt (khẩn cấp) ngày 26/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h20' ngày 25/01/2024, tại khu vực trước số nhà 1 Cát Linh, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Đống Đa tiến hành, kiểm tra đối tượng Đỗ Đức C đang điều khiển xe máy Honda Wave đeo biển kiểm soát 29T1 – 182.36 có biểu hiện nghi vấn, C không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Quá trình kiểm tra, tại trụ sở công an phường Quốc Tử Giám, tổ công tác phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên trái mà C đang mặc có 01 gói quần băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilông màu trắng, kích thước khoảng (02x02)cm chứa tinh thể màu trắng. Đầu tranh tại chỗ, C khai gói tinh thể màu trắng là ma túy C đang mang đi bán.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại nhà số 15 ngõ 325, tổ 6 phường Y, quận C, thành phố Hà Nội, cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ:

- Trên cửa sổ tầng 5: 01 (một) hộp nhựa hình trụ đường kính khoảng 07cm, cao 07cm bên trong có:

- + 17 túi nilông kích thước khoảng (02x02)cm đựng tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- + 01 túi nilông kích thước khoảng (04x06)cm đựng 32 viên nén màu xám hình lục giác trên bề mặt dập chữ LV nghi là ma túy.

- Trên mặt bàn nhựa phía đầu giường ngủ, phòng ngủ tầng 5 có 01 cân điện tử màu đen.

Tại Kết luận giám định số 1222/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (bọc ngoài bằng băng dính màu đen) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,711 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 17 túi nilông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 11,680 gam.

- 32 viên nén màu xám hình lục giác có in chữ LV đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 15,950 gam.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình khám xét tại tầng 5 nhà số 15 ngõ 325 phố N có mặt đối tượng Doãn Hải Q (sinh năm 1998; trú tại: khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương) và Vũ T A. Cơ quan điều tra đã đưa Q, T A về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Đức C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng giữa tháng 01/2024, C nhận lời về việc bán trái phép chất ma túy theo sự chỉ đạo của Đ (là bạn xã hội của C, chưa xác định, sử dụng số điện thoại 0396578592), Đ là người mang ma túy đến cho C rồi sẽ nhắn tin, gọi điện báo thông tin khách mua ma túy cho C để C mang ma túy đi giao cho khách. Tiền mua ma túy thì khách mua sẽ tự trả cho Đ, còn C được Đ hứa sẽ trả 30.000.000 đồng/01 tháng cho công việc trên. Đến sáng ngày 23/01/2024, Đ để ma túy trong hộp đồ ăn rồi gửi xe ôm mang đến nhà giao cho C. C mang lên phòng kiểm tra thấy có 18 túi nilông đựng ma túy Ketamine và 32 viên thuốc lắc. C giấu trong hộp nhựa đặt cạnh giường ngủ trong phòng C ở tại tầng 5. Khoảng 22h20' ngày 25/01/2024, C điều khiển xe máy Honda Wave đeo biển kiểm soát 29T1-182.36 và mang theo 01 gói quần băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilông màu trắng, kích thước khoảng (02x02)cm chứa ma túy Ketamine để trong túi áo khoác phía trước bên trái mà C đang mặc rồi đi đến số 1 Lương Sử C, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội để giao ma túy cho khách (có số điện thoại 0912131177) theo chỉ đạo của Đ. Khi C đang dừng xe chờ đèn tại khu vực trước số nhà 1 Cát Linh thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Số ma túy còn cất giấu tại nhà ở chính là số ma túy Đ gửi cho C để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ. Do mới làm việc cho Đ nên C chưa được trả công.

Tại cơ quan điều tra, Vũ T A khai: T A quen biết và được gia đình C coi như con cháu trong nhà từ năm 2018. Cách đây khoảng 02 tháng, T A lên ở tại nhà C ở số 15 ngõ 325 Nguyễn Khang. Quá trình ở cùng C, cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần thì T A có phát hiện C để ma túy trong hộp nhựa hình trụ đường kính khoảng 07cm, cao khoảng 07cm tại tầng 5 nhà số 15 ngõ 325 Nguyễn Khang do thỉnh thoảng có thấy C lấy ma túy từ trong hộp nhựa ra để giao cho khách hoặc sử dụng. Tuy nhiên, T A không tham gia gì và cũng không nói gì với C về việc trên. Ngày 25/01/2024, khi có cơ quan công an đến khám xét, do muốn che giấu việc C có ma túy nên T A đã cầm hộp nhựa chứa ma túy của C giấu tại cửa sổ tầng 5. Sau đó, cơ quan công an đã tiến hành khám xét và thu giữ chiếc hộp chứa ma túy trên. Sự việc T A cất giấu hộp chứa ma túy có sự chứng kiến của Quang (là anh họ của T A, đến nhà C ở nhờ được khoảng 2 -3 ngày để tìm việc làm). Tuy nhiên, Quang không biết gì về việc C mua bán trái phép chất ma túy cũng như không biết trong hộp nhựa mà T A mang đi giấu có gì.

Ngoài số ma túy, cơ quan điều tra còn tạm giữ của C: 01 xe máy Honda Wave đeo biển kiểm soát 29T1-182.36 (SK: RLHJA3919KY284845, SM: JA39E-1146812) và 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 màu hồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại khu vực ngõ Lương Sử C, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội phát hiện có Đặng Quốc N (sinh năm 1977; HKTT: tổ 16 phường V, quận H, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã mời Nam về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan công an, Nam khai: Nam có sử dụng số điện thoại 0912131177. Khoảng 19h ngày 25/01/2024, khi Nam đang ngồi uống nước tại khu vực ngã ba Quốc Tử Giám, Lương Sử C, Ngõ Sỹ Liên thì có một nam giới không quen biết xin nhờ Nam nhắn tin cho bạn anh ta, sau đó bạn của anh ta sẽ gọi lại thì đưa máy cho anh ta nói chuyện vì điện thoại anh ta bị hết pin. Bản thân Nam không biết người này là ai, không quen biết C và không sử dụng ma túy.

Kiểm tra thử ma túy đối với C, T A, Quang đều cho kết quả dương tính với Methamphetamine. Kiểm tra thử ma túy đối với Nam cho kết quả âm tính.

Kết quả thu giữ điện tín đối với số điện thoại 0396578592 xác định chủ đăng ký thuê bao là anh Phạm Văn T (sinh năm 1975; trú tại xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An). Anh T khai không sử dụng số điện thoại 0396578592 trên, năm 2014, anh Tiến có bị mất Chứng minh nhân dân và sau đó anh T đã làm lại Chứng minh nhân dân, anh T không cho ai mượn Chứng minh nhân dân để đăng ký số điện thoại nào. Anh T không quen biết ai là Đ, Đỗ Đức C, Đặng Quốc N.

Kết quả thu giữ điện tín xác định giữa số điện thoại 0912131177 (của N) và số điện thoại 0396578592 (của Đ), số điện thoại 0964253496 (của C) có nhiều lần liên hệ. Tuy nhiên, qua xác minh xác định N thường xuyên ngồi uống nước tại khu vực ngã ba Quốc Tử Giám, Lương Sử C, Ngõ Sỹ Liên như lời khai của N, N không thừa nhận việc mua bán ma túy, không quen biết gì với Đ, C, kết quả thử ma túy với N là âm tính. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đặng Quốc N.

Đối với đối tượng tên Đ là người giao ma túy cho Đỗ Đức C, do C không biết rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể, không có số điện thoại của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Doãn Hải Q, lời khai của Q phù hợp với lời khai của C, T A. Q không biết việc C cất giấu, mua bán trái phép chất ma túy và không tham gia vào việc T A cất giấu ma túy cho C. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với Doãn Hải Q.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave đeo biển kiểm soát 29T1-182.36 (SK: RLHJA3919KY284845, SM: JA39E-1146812) thu giữ của C, C khai mượn chiếc xe

máy trên của bạn xã hội tên Minh (chưa xác định) vào tối ngày 25/01/2024 tại nhà C, C không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, số điện thoại của Minh.

Tiến hành tra cứu đối với biển kiểm soát 29T1-182.30 cho kết quả số máy: HC12E3323254, số khung: RLHHC1204BY523233, chủ đăng ký biển kiểm soát trên là anh Nguyễn Đức Đ (sinh năm 1995, trú tại: số 164 tổ 4, phường P, quận H, thành phố Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh Đ khai: Năm 2013, anh Đ đã bán chiếc xe máy có biển kiểm soát trên cho một người đàn ông không quen biết, hiện anh Đ không biết chủ sở hữu là ai.

Tại Kết luận giám định số 1537/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 29T1-182.30:

- Số khung nguyên thủy: RLHJA3919KY284845.

- Số máy nguyên thủy: JA39E-1146812.

Tiến hành tra cứu đối với số khung và số máy trên xác định biển kiểm soát đăng ký là 88F1-478.86, chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Hồng P (trú tại: K1, Trung, TT Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc). Cơ quan điều tra đã tiến hành uỷ thác điều tra cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc để làm rõ về nguồn gốc chiếc xe máy trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 118/CT-VKSĐĐ ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã truy tố: Đỗ Đức C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Vũ T A về tội Che giấu tội phạm theo điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Đức C về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Vũ T A về tội Che giấu tội phạm; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- điểm p khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Đỗ Đức C từ 12 năm đến 13 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

- điểm e khoản 1 Điều 389, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Vũ T A từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: Che giấu tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu hồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu khác và vật chứng thu được trong vụ án. Bị cáo Đỗ Đức C có hành vi tàng trữ trái phép 0,711 gam ma túy Ketamine để mang đi bán cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ. Khám xét khẩn cấp nhà C tại số 15 ngõ 325 Nguyễn Khang, Cơ quan điều tra đã thu giữ 15,950 gam ma túy MDMA và 11,680 gam ma túy Ketamine của C tàng trữ với với mục đích để mang đi bán cho người khác. Quá trình khám xét, Vũ T A tuy không có hứa hẹn trước với C nhưng đã có hành vi mang số ma túy của C đi cất giấu với mục đích để che giấu giúp C không bị Cơ quan điều tra phát hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo C đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo T A đã phạm vào tội Che giấu tội phạm, vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo C gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo T A tuy không hứa hẹn trước nhưng đã mang số ma túy của C đi cất giấu đã làm ảnh hưởng

đến hoạt động, công việc và quá trình điều tra của cơ quan tiến hành tố tụng. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn rất nghiêm khắc mới bảo đảm tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T A được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo C còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy bị cáo không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo C.

[5] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng của vụ án là ma túy – vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu hồng xét có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Vũ T A phạm tội “Che giấu tội phạm”.

Áp dụng:

- điểm p khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đỗ Đức C;

- điểm e khoản 1 Điều 389, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Vũ T A.

Xử phạt:

Đỗ Đức C **12 (mười hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/01/2024.

Vũ T A **15 (mười lăm) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Đức C.

Áp dụng: - Điều 46, 47 Bộ luật hình sự.

- Các Điều 106, 136; 298; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) bao niêm phong trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Đỗ Đức C, giám định viên Nguyễn Thị Phụng, cán bộ niêm phong Nguyễn Viết Phương.

- 01 (một) hộp niêm phong trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Đỗ Đức C, Vũ T A, Doãn Hải Quang, giám định viên Nguyễn Thị Phụng, cán bộ niêm phong Nguyễn Viết Phương.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A04 màu hồng (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng số 199 ngày 17/5/2024 lập tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1 – CA TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Lệ Quyên

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Lệ Quyên